

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2025/DS-PT
Ngày: 19 - 02 - 2025
V/v Tranh chấp tiền hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mạc Thị Chiên.

Các Thẩm phán: Bà Đào Thị Thủy.

Ông Nguyễn Hữu Bằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Đại - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên trung cấp tham gia phiên tòa.

Ngày 19 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 49/2025/TLPT-DS ngày 02 tháng 01 năm 2025 về việc: “Tranh chấp tiền hụi”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 43/2024/DS-ST ngày 05/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 11/2025/QĐ-PT ngày 20 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Kim T, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Ấp A, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang, (có mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Ngô Minh T1, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp A, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang, (vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Bà Đỗ Thị Lệ U, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Ấp A, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang, (có mặt).

3. *Người kháng cáo:* Bị đơn bà Đỗ Thị Lệ U.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo nội dung đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Kim T ủy quyền cho chị Ngô Minh T1 trình bày:

Trước đây bà Đỗ Thị Lệ U có tham gia chơi hội do bà Nguyễn Kim T làm chủ hội. Do thời gian quá lâu nên không nhớ ngày mở hội và tổng số phần hội; sổ sách cũng đã lâu, bị thất lạc. Dây hội có mệnh giá 3.000.000đ, bà U tham gia 02 phần, đã hốt hết cả 02 phần, không nhớ ngày hốt, hội đã mãn. Sau khi hốt bà U có đóng hội chết được vài lần, sau đó ngưng không đóng nữa; đến ngày 25/5/2014 bà U có chốt nợ và xác định còn nợ bà T 12 lần hội chết của cả 02 phần bằng số tiền là 72.000.000đ. Bà U có làm biên nhận đề ngày 25/5/2014, trong biên nhận ghi số tiền 76.640.000đ là do bà U tự ghi và ký tên, số tiền này bao gồm tiền nợ hội 72.000.000đ, còn 4.640.000đ là tiền bà U nợ mua đồ dùng ở cửa hàng bà T. Hiện bà U chưa trả cho bà T số tiền hội còn nợ. Vì vậy, nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Đỗ Thị Lệ U trả cho bà Nguyễn Kim T số tiền hội còn nợ 72.000.000đ và yêu cầu tính lãi theo mức lãi suất pháp luật quy định; còn số tiền nợ mua đồ dùng 4.640.000đ bà T chưa yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Đỗ Thị Lệ U trình bày:

Bà có tham gia chơi hội do bà Nguyễn Kim T làm chủ hội nhưng không nhớ ngày mở hội, dây hội mệnh giá 3.000.000đ; bà tham gia 02 phần, đã hốt hết 02 phần nhưng không nhớ ngày đã hốt. Sau đó, bà có đóng hội chết cho bà T, chỉ còn nợ lại 06 lần hội chết chưa đóng với số tiền là 36.000.000đ. Khi hốt hội xong thì bà T có đưa cho bà ký giấy nhưng không nhớ là giấy gì. Đối với “Biên nhận” lập ngày 25/5/2014 do bà T cung cấp cho Tòa án thì chữ ký trong biên nhận là của bà nên bà không yêu cầu giám định chữ ký. Bà T cho rằng bà còn nợ số tiền hội 72.000.000đ và 4.640.000đ nợ tiền mua đồ dùng là không đúng nên bà không đồng ý theo yêu cầu của bà Nguyễn Kim T. Bà chỉ đồng ý trả số tiền hội còn nợ 36.000.000đ nhưng do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên bà yêu cầu được trả dần hàng tháng cho đến khi hết nợ.

Tại phiên tòa, nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả số tiền hội còn nợ 72.000.000đ và yêu cầu tính lãi theo mức lãi suất 9%/năm kể từ ngày 25/5/2014 đến ngày Tòa án xét xử sơ thẩm.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 43/2024/DS-ST ngày 05/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Kim T về việc yêu cầu bà Đỗ Thị Lệ U trả số tiền hội còn nợ.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Kim T đối với số tiền 4.640.000đ (bốn triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng).

3. Buộc bà Đỗ Thị Lệ U phải trả cho bà Nguyễn Kim T số tiền hui còn nợ tổng cộng 138.600.000đ (một trăm ba mươi tám triệu sáu trăm nghìn đồng). Trong đó, tiền vốn gốc 72.000.000đ (bảy mươi hai triệu đồng) tiền lãi 66.600.000đ (sáu mươi sáu triệu sáu trăm nghìn đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo, quyền và nghĩa vụ thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/9/2024, bị đơn bà Đỗ Thị Lệ U có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm. Nội dung yêu cầu cấp phúc thẩm giải quyết sửa bản án sơ thẩm, bị đơn chỉ đồng ý trả số tiền hui còn nợ là 36.000.000 đồng (ba mươi sáu triệu đồng), không đồng ý trả tiền lãi 66.600.000 đồng (sáu mươi sáu triệu sáu trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa phúc thẩm các đương sự trình bày:

Nguyên đơn bà T yêu cầu bà U phải trả số tiền nợ hui tổng cộng là 72.000.000đồng, rút yêu cầu tính lãi đối với phần nợ hui. Phía bà U đồng ý trả cho bà T số tiền nợ gốc là 72.000.000đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang phát biểu quan điểm: Về tố tụng, từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, đương sự đã tiến hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận áp dụng Điều 244, Điều 308, Điều 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn, sửa bản án sơ thẩm theo hướng ghi nhận sự tự nguyện của bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền nợ hui là 72.000.000đồng. Đình chỉ giải quyết phần yêu cầu đòi phần tiền lãi 66.600.000đồng của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị đơn bà Đỗ Thị Lệ U có đơn kháng cáo đúng theo quy định tại các Điều 271, 272, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên được xem là hợp lệ và được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về nội dung: Xét kháng cáo của bị đơn bà Đỗ Thị Lệ U:

[2.1]. Đối với phần nợ gốc: Giữa nguyên đơn và bị đơn có xác lập giao dịch về hui, dây hui 3.000.000 đồng do nguyên đơn làm chủ, theo đó bị đơn tham gia

02 phần và đã hốt hui xong, do thời gian đã lâu nên nguyên đơn và bị đơn không nhớ ngày mở hui, khai hui. Vào ngày 25/5/2014 bị đơn có ký nhận vào biên nhận số tiền 76.640.000 đồng, theo nguyên đơn là bao gồm tiền nợ hui 12 lần hui chết là 72.000.000 đồng và tiền nợ mua đồ ở cửa hàng nguyên đơn là 4.640.000 đồng. Phía bị đơn thừa nhận có ký tên vào biên nhận nêu trên. Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải hoàn trả số tiền nợ hui là 72.000.000 đồng. Bị đơn đồng ý trả số tiền nêu trên. Đây là sự tự nguyện của các bên phù hợp pháp luật không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Đối với số tiền mua hàng 4.640.000 đồng, do nguyên đơn đã rút yêu cầu từ cấp sơ thẩm, không ai kháng cáo phần này nên cấp phúc thẩm không đặt ra xem xét.

[2.2]. Đối với phần kháng cáo về tiền lãi: Tại phiên tòa, nguyên đơn rút yêu cầu đòi tiền lãi đối với bị đơn, bị đơn đồng ý nên Hội đồng xét xử chấp nhận, hủy và đình chỉ giải quyết phần yêu cầu của nguyên đơn đối với số tiền lãi 66.600.000 đồng.

[3]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang là có căn cứ đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm, phúc thẩm: Bị đơn được miễn nộp toàn bộ do gia đình Liệt sĩ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 244, Điều 300, khoản 2 Điều 308, Điều 311 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 274, Điều 351, Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn bà Đỗ Thị Lệ U.

Sửa bản án sơ thẩm số: 43/2024/DS-ST ngày 05/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Tuyên xử:

1. Công nhận sự tự thỏa thuận của bà Nguyễn Kim T với bà Đỗ Thị Lệ U như sau: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Đỗ Thị Lệ U trả cho bà Nguyễn Kim T số tiền hui là 72.000.000đ (Bảy mươi hai triệu đồng).

Kể từ ngày bà Nguyễn Kim T có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Đỗ Thị Lệ U chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì bà Đỗ Thị Lệ U còn phải chịu lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ theo Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Hủy và đình chỉ giải quyết đối với phần yêu cầu của nguyên đơn về số tiền lãi là 66.600.000 đồng (sáu mươi sáu triệu sáu trăm ngàn đồng).

3. Về án phí dân sự sơ thẩm, phúc thẩm: Bị đơn Đỗ Thị Lệ U được miễn nộp toàn bộ.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 19/02/2025).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- TAND huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Mạc Thị Chiên